

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO**

Số: 3219/VKSTC-V3
V/v “*Hướng dẫn giải quyết án
TNGT*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2009

Kính gửi: Viện Kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Theo báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân các địa phương về công tác kiểm sát điều tra giải quyết án tai nạn giao thông. Trong những năm gần đây ngành kiểm sát nhân dân đã làm tốt chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong việc xử lý về hình sự đối với các hành vi vi phạm các quy định về an toàn giao thông gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của nhân dân, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tai nạn giao thông ngày càng nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật.

Tuy nhiên trong công tác kiểm sát điều tra, giải quyết án tai nạn giao thông của Viện kiểm sát nhân dân các địa phương vẫn còn một số tồn tại, hạn chế về nghiệp vụ làm cho việc giải quyết án bị kéo dài, thậm chí dẫn đến oan sai, gây khiếu kiện phức tạp. Một trong những nguyên nhân dẫn đến chất lượng giải quyết án tai nạn giao thông chưa cao là do một số vướng mắc về nghiệp vụ khám nghiệm hiện trường, giám định thương tích, giám định thiệt hại tài sản, áp dụng pháp luật...chưa được quy định, hướng dẫn cụ thể nên việc thực hiện còn tùy nghi, chưa thống nhất. Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 1A) xin nêu một số vấn đề mang tính hướng dẫn để Viện kiểm sát nhân dân các địa phương nghiên cứu, vận dụng nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác kiểm sát điều tra giải quyết án tai nạn giao thông hiện nay.

1. Về công tác khám nghiệm hiện trường.

Ngày 20/6/2006, Bộ Công an đã có quyết định số 768/QĐ-BCA ban hành quy định phân công trách nhiệm và quán hệ phối hợp trong công tác điều tra, giải quyết án tai nạn giao thông của lực lượng Cảnh sát nhân dân (gọi tắt là quyết định 768).

Thực hiện quyết định trên, Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội và lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường thủy (gọi chung là Cảnh sát giao thông) Công an các cấp đã thực hiện chức năng nhiệm vụ được phân công đồng thời có sự phối hợp với các lực lượng Cảnh sát khác trong việc phát hiện, điều tra xử lý các vụ

tai nạn giao thông xảy ra đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, theo báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân một số địa phương phản ánh tình trạng nhiều vụ tai nạn giao thông không có người chết tại hiện trường do lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện, điều tra ban đầu (theo quy định tại khoản 3 Điều 4 bản quy định ban hành theo quyết định 768) do không đánh giá đúng mức thiệt hại đã xảy ra (tính mạng, sức khỏe, tài sản...) nên đã tổ chức tiến hành khám nghiệm hiện trường mà không báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp biết để cử Kiểm sát viên tham gia khám nghiệm hiện trường theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định 768. Sau một thời gian mới xác định được tính chất nghiêm trọng của vụ tai nạn giao thông đã xảy ra (do nạn nhân chết, do kết quả giám định tổn hại sức khỏe, thiệt hại tài sản...) phải khởi tố điều tra truy tố theo trình tự tố tụng hình sự. Đối với những trường hợp này, việc khám nghiệm hiện trường không do Điều tra viên chủ trì, không có sự tham gia của Kiểm sát viên cùng cấp. Khi Viện kiểm sát truy tố chuyển hồ sơ đến Toà án để xét xử đã bị Toà án trả lại yêu cầu điều tra bổ sung vì vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng quy định tại Điều 150 Bộ luật tố tụng hình sự. Việc điều tra bổ sung thường gặp rất nhiều khó khăn vì vụ tai nạn xảy ra đã lâu, nhiều trường hợp không khắc phục được những thiếu sót trong công tác khám nghiệm hiện trường dẫn đến bế tắc trong đường lối giải quyết vụ án.

Ngược lại, ngành Công an cũng nêu ý kiến về việc nhiều trường hợp cơ quan Công an thông báo khám nghiệm nhưng Viện kiểm sát không có cán bộ tham gia?

Sau khi nghiên cứu quyết định 768 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 1A) thấy về cơ bản việc phân công trách nhiệm trong việc điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông của Bộ Công an là đúng quy định của pháp luật. Những vướng mắc, hạn chế của quyết định 768 sau một thời gian thực hiện đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an hướng dẫn phân công điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông tại Công văn số 385/C16(P2) ngày 26/8/2009.

Đối với vụ tai nạn giao thông không có người chết tại hiện trường, việc xác định vụ việc thuộc vi phạm hành chính hay vụ án hình sự trước hết phải căn cứ vào thiệt hại vật chất cụ thể đã xảy ra, trong đó tổn hại sức khỏe của nạn nhân và mức độ thiệt hại vật chất do vụ tai nạn gây ra chỉ có thể xác định được khi đã có kết quả giám định pháp y và giám định tài sản. Việc nhận định đánh giá tính chất nghiêm trọng của vụ tai nạn để

định hướng giải quyết theo thủ tục hành chính hay hình sự phụ thuộc vào nhận định chủ quan của các cán bộ thụ lý, giải quyết ban đầu, do đó những thiết sót như nêu trên là khó tránh khỏi.

Để làm tốt công tác kiểm sát điều tra đối với các vụ án tai nạn giao thông không có người chết tại hiện trường, Viện kiểm sát nhân dân các địa phương cần thực hiện một số biện pháp sau đây:

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Cảnh sát giao thông (Đường bộ; Đường thủy) và Viện kiểm sát cùng cấp trong việc quản lý và xử lý tin báo tội phạm về tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn. Khi có vụ tai nạn giao thông xảy ra, lực lượng Cảnh sát giao thông tham gia giải quyết ban đầu phải căn cứ vào thương tích của nạn nhân và thiệt hại vật chất tại hiện trường để sơ bộ đánh giá tính chất của vụ việc. Nếu có nạn nhân bị thương nặng hoặc có thiệt hại nghiêm trọng về tài sản thì phải báo cho Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát cùng cấp biết để tổ chức việc khám nghiệm hiện trường và tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

- Đối với những vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát giao thông cấp tỉnh thụ lý điều tra ban đầu, xác định có dấu hiệu tội phạm hình sự thì Cơ quan này được tổ chức khám nghiệm hiện trường. Ngay sau khi nhận được tin báo vụ tai nạn giao thông và đề nghị cử Kiểm sát viên để làm nhiệm vụ kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh phải cử Kiểm sát viên đến ngay hiện trường nơi xảy ra tai nạn. Trường hợp không đến được thì phải uỷ nhiệm cho Viện kiểm sát cấp huyện sở tại để cử Kiểm sát viên kiểm sát khám nghiệm hiện trường.

Trường hợp khi xảy ra vụ tai nạn giao thông nhưng chưa xác định được dấu hiệu tội phạm nên Cảnh sát giao thông khám nghiệm hiện trường không có sự tham gia kiểm sát khám nghiệm của Viện kiểm sát, thì ngay sau khi nhận được quyết định khởi tố vụ án, Viện kiểm sát phải yêu cầu Cơ quan điều tra dừng lại hiện trường theo quy định tại Điều 153 Bộ luật tố tụng hình sự. Kết quả khám nghiệm hiện trường ban đầu của Cảnh sát giao thông nếu phù hợp với kết quả dừng lại hiện trường của Cơ quan điều tra thì được dùng làm chứng cứ của vụ án. Nếu có sự sai, khác thì phải làm rõ lý do, trách nhiệm.

2. Về giám định thương tích của nạn nhân

Đối với những vụ tai nạn giao thông có người bị thương, việc xác định tổn hại sức khỏe của nạn nhân là căn cứ để Cơ quan điều tra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Việc giám định thương tích đối với những người bị thương do tai nạn giao thông thường bị kéo dài do phải điều trị vết thương ổn định mới tiến hành giám định. Một số vụ tai nạn gây thương tích nặng cho nạn nhân nhưng trong quá trình điều trị, các bên tự thương lượng bồi thường, người bị hại không đi giám định hoặc không hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng trong việc giám định thương tật. Vì vậy không có cơ sở để các cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố vụ án hoặc áp dụng các tình tiết định khung hình phạt, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

Đối với những trường hợp trên, trước khi quyết định khởi tố vụ án. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát cần đối chiếu quy định tại Thông tư liên bộ số 12/TTLB ngày 26/7/1995 của Bộ Y tế, Bộ Lao động-Thương binh xã hội về tiêu chuẩn thương tật và bệnh án của bệnh viện, trao đổi ý kiến của bác sỹ cấp cứu, điều trị để sơ bộ đánh giá tỷ lệ phần trăm thương tật của người bị nạn trên cơ sở đó phân loại xử lý đối với những vụ tai nạn giao thông đã xảy ra. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, cần lấy lời khai của người bị nạn (hoặc thân nhân của người bị nạn) để biết yêu cầu của họ đối với việc giải quyết vụ tai nạn.

Trường hợp đã kiên trì giải thích về quyền của người bị hại và trách nhiệm công dân trong đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật, nhưng người bị hại vẫn từ chối giám định thương tích, Cơ quan điều tra cần lấy lời khai thể hiện nguyện vọng của họ, trước khi ra quyết định không khởi tố vụ án, đồng thời xử lý hành chính đối với người điều khiển phương tiện giao thông nếu họ có vi phạm.

Đối với những trường hợp bị thương nặng phải điều trị lâu dài cần trưng cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe trên cơ sở thương tích do tai nạn giao thông gây ra, nhằm phục vụ cho việc giải quyết vụ án được kịp thời, chính xác.

3. Về giám định thiệt hại về tài sản

Đối với vụ tai nạn giao thông gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản thì việc giám định giá trị tài sản bị thiệt hại có ý nghĩa quan trọng trong việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can và xác định đường lối xử lý.

Các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương cần vận dụng quy định tại Điều 7 Nghị định 26/2005/NĐ-CP ngày 2/3/2005 của Chính phủ thành lập hội đồng định giá để xác định mức độ thiệt hại tài sản một cách kịp thời. Chú ý tài sản bị thiệt hại phải là tài sản của người khác, người điều khiển phương tiện gây thiệt hại cho tài sản của mình hoặc tài sản được nhận thông qua hợp đồng (ví dụ tài xế lái xe thuê) thì không phải chịu trách nhiệm hình sự trong việc gây thiệt hại tài sản của chủ xe.

4. Về việc áp dụng pháp luật trong việc xử lý án tai nạn giao thông

Các tội vi phạm quy định về an toàn giao thông trong chương XIX Bộ luật hình sự hiện có các văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật là Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Thông tư liên ngành số 01-TTLN ngày 8/9/1988 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ (Nay là Bộ Công an), Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc điều tra xử lý các vụ vi phạm luật lệ giao thông đường bộ do người, phương tiện giao thông nước ngoài gây ra. Khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, Kiểm sát viên phải căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện trên sơ đồ hiện trường, các kết luận giám định về dấu vết, về thương tích đối chiếu với lời khai của bị can, của nhân chứng để xác định lỗi của những người có liên quan trong vụ tai nạn giao thông. Trên cơ sở đó, áp dụng đúng các quy định của pháp luật để quyết định việc xử lý.

Người tham gia giao thông chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự khi họ có hành vi vi phạm các quy định về an toàn giao thông trực tiếp gây tai nạn. Đối với những lỗi không trực tiếp gây tai nạn (không có giấy phép lái xe, say rượu, bỏ chạy sau khi gây tai nạn v.v...) được quy định là những tình tiết tăng nặng chuyển khung.

Khi kết luận lỗi của bị can cần nêu cụ thể hành vi của họ đã vi phạm quy định nào của Luật giao thông đường bộ và lỗi đó là lỗi chính hay lỗi phụ (lỗi nguyên nhân-lỗi điều kiện). Lỗi chính là lỗi trực tiếp gây ra tai nạn.

Đối với những vụ tai nạn giao thông các bên đều có lỗi trực tiếp gây ra tai nạn gọi là lỗi hỗn hợp. Khi nghiên cứu cần xác định mức độ lỗi của mỗi bên để có đường lối xử lý thích hợp.

Khi áp dụng tình tiết “say rượu hoặc say do dùng chất kích thích khác” phải căn cứ vào kết luận giám định khoa học của cơ quan chuyên môn để xác định nồng độ cồn trong máu, trong khí thở.

Về việc định tội danh đối với các trường hợp người điều khiển phương tiện giao thông gây tai nạn ở những nơi không phải đường giao thông như sân trường, bến bãi, công trường...còn có những quan điểm khác nhau. Theo quy định tại Điều 3 Luật giao thông đường bộ thì phương tiện tham gia giao thông đường bộ gồm: phương tiện giao thông đường bộ và xe máy chuyên dùng. Như vậy, người điều khiển các phương tiện tham gia giao thông thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và xe máy chuyên dùng khi di chuyển từ nơi này đến nơi khác ở bất cứ địa điểm nào (bến tàu, bến xe, nhà ga, sân trường, bến bãi khai thác...) mà gây tai nạn đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự thì phải xử lý về tội “Vi phạm các quy định về điều khiển giao thông đường bộ” theo Điều 202 Bộ luật hình sự.

Đối với các loại xe máy chuyên dùng (ủi xúc đất, san lấp, cày ruộng, cầu hàng...) mà gây tai nạn trong lúc đang làm nhiệm vụ chuyên dùng thì tùy từng trường hợp cụ thể có thể xử lý về các tội “Vô ý làm chết người” hoặc “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo Điều 98, 99, 227- Bộ luật hình sự.

Trên đây là những hướng dẫn của Vụ nghiệp vụ trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao để giải quyết một số vướng mắc về thủ tục tố tụng và xác định chứng cứ, tội danh trong các vụ án liên quan đến tai nạn giao thông, đề nghị các Viện kiểm sát địa phương trao đổi với các Cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp để có sự thống nhất thực hiện. Nếu còn khó khăn, vướng mắc thì phản ánh về Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 1A) để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung.

(Gửi kèm theo Công văn này là bản pho to Công văn số 385/C16(P20 ngày 26/8/2009 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Hoàng Nghĩa Mai – PVT(để b/cáo);
- Toà Hình sự-TANDTC (để phối hợp);
- Cơ quan CSĐT Bộ Công an (để phối hợp);
- Cục CS Giao thông đường bộ, đường sắt;
- Cục CS Giao thông đường thủy;
- Lưu VT. Vụ 1A.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Duy Hồng